

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2007

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Cần Thơ.

Trả lời công văn số 222 CT/KK&KTT ngày 9/10/2007 của Cục Thuế thành phố Cần Thơ về việc vướng mắc thủ tục trong hồ sơ hoàn thuế đối với hàng hoá xuất khẩu (bán hàng thanh toán trả chậm hoặc bán nợ), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Tại Điều 2.1, Mục I, Phần G Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính Phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế, quy định hồ sơ hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng tiền, trong đó có nêu: *Bảng kê các hồ sơ có chữ ký và đóng dấu của cơ sở, ghi rõ hình thức thanh toán, số, ngày, số tiền của chứng từ thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.*

Tại tiết d.3, điểm 1.2, Mục III, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, qui định: "... Trường hợp thanh toán chậm trả, phải có thỏa thuận ghi trong hợp đồng xuất khẩu, đến thời hạn thanh toán cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán qua ngân hàng".

Theo hướng dẫn tại công văn số 2503 TC/TCT ngày 4/3/2005 của Bộ Tài chính về việc chứng từ thanh toán đối với hợp đồng xuất khẩu thanh toán trả chậm thì cơ sở kinh doanh làm bản cam kết sẽ xuất trình có nêu rõ thời hạn cung cấp cho cơ quan thuế bảng kê chứng từ đã thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu qua Ngân hàng thay cho bảng kê chứng từ đã thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu qua Ngân hàng trong hồ sơ hoàn thuế GTGT thì được coi là đảm bảo điều kiện về chứng từ thanh toán qua ngân hàng để xét hoàn thuế GTGT.

Căn cứ các qui định và hướng dẫn nêu trên, trong khi chưa có hướng dẫn khác, đối với hợp đồng xuất khẩu có ghi rõ hình thức thanh toán trả chậm thì thực hiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào và hoàn thuế theo các qui định nêu trên. Đến thời hạn cam kết mà cơ sở kinh doanh không xuất trình được bảng kê chứng từ đã thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu qua Ngân hàng, cơ quan thuế sẽ phải

thu hồi lại tiền thuế GTGT đã cho khấu trừ, hoàn thuế và xử phạt vi phạm hành chính thuế theo qui định hiện hành.

Trường hợp bán hàng ghi nợ, nếu trong hợp đồng xuất khẩu có qui định rõ hình thức bán hàng nợ và thời hạn phía nước ngoài thanh toán nợ thì cũng được khấu trừ, hoàn thuế GTGT nếu đảm bảo các điều kiện, thủ tục về khấu trừ, hoàn thuế như đối với hợp đồng xuất khẩu thanh toán trả chậm.

2/ Trường hợp xuất khẩu có hình thức thanh toán chậm mà phía bên nước ngoài thanh toán không đủ, không hết giá trị hợp đồng thì giá trị thanh toán không đủ, không hết giá trị hợp đồng, nếu quá thời hạn ghi thanh toán trả chậm trên hợp đồng thì không được xét hoàn thuế; Nếu đã được hoàn thuế GTGT thì phải thu hồi lại tiền thuế GTGT đã cho khấu trừ, hoàn thuế, đồng thời xử phạt hành vi chiếm dụng tiền hoàn thuế của nhà nước theo chế độ hiện hành.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Cần Thơ biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Các Ban: CS, PC, TTD
- Lưu: VT, KK(2b).

